

Bản án số: 22/2022/HS-PT
Ngày 18 - 4 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Danh.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh;

Bà Lê Thị Bích Ngọc.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Bích Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Ánh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 05/2022/TLPT-HS ngày 19 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Lê Thị N và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2021/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Lê Thị N, sinh ngày 04 tháng 4 năm 1982 tại xã Tân Lập, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn Cẩm Bình, xã Tân Lập, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C và bà Nguyễn Thị D; có chồng là Lê Đức M (đã ly hôn) và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 03/02/2016 bị cáo bị Công an huyện Bình Xuyên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi bán dâm với số tiền 200.000 đồng; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11 đến ngày 17/8/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, "có mặt".

2. Chu Thị O, sinh ngày 06 tháng 10 năm 1980 tại thị trấn Lập Thạch, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Tổ dân phố Vĩnh Thịnh, thị trấn Lập Thạch, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn H (đã chết) và bà Lê Thị Y; chồng chưa có; có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 33/2014/HS-ST ngày 28/5/2014, Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội "Đánh bạc". Bản án số

57/2014/HS-PT ngày 12/8/2014 Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tuyên y án sơ thẩm; bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/12/2015, đã được xóa án tích.

Ngày 07/02/2018, Công an huyện Lập Thạch xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo về hành vi "Đánh bạc" với số tiền 1.500.000 đồng, bị cáo chưa nộp phạt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11 đến ngày 17/8/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, "có mặt".

Ngoài ra, còn 04 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị; có 02 bị cáo có kháng cáo nhưng đã rút toàn bộ kháng cáo trước khi mở phiên tòa và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 11/8/2021 Nguyễn Xuân C đến nhà Lê Thị N chơi rồi cả hai rủ nhau đến quán cà phê The House ở tổ dân phố Phú Chiên, thị trấn Lập Thạch, huyện Lập Thạch uống nước, đến nơi gặp hỏi chủ quán là bà Lưu Kim N ở thị trấn Lập Thạch, huyện Lập Thạch rồi N, C lên một phòng trên tầng 3 của quán. Do biết quán cà phê The House có phòng kín, ít khách qua lại do ảnh hưởng của dịch bệnh thuận lợi cho việc tụ tập đánh bạc nên N nảy sinh ý định tổ chức đánh bạc, N liền gọi điện cho Đặng Thị T và Nguyễn Văn T rủ đến quán cà phê The House đánh bạc. Sau khi nghe điện thoại của N, T gọi điện rủ Chu Thị O đến quán cà phê The House, O đồng ý rồi gọi điện cho N hỏi ở đâu thì N bảo đang ở quán cà phê The House nên một mình O đến quán gặp N, C, T cũng một mình đến quán cà phê The House gặp N và mọi người. Lúc này, Khương Văn Sỹ đi chơi qua quán cà phê The House thấy xe máy của T để ở trong quán nên Sỹ cũng đi lên tầng 3 của quán gặp mọi người. Tiếp đó có Trần Thị M và Trần Thị M H đến quán gặp N và mọi người. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, T rủ Trần Thị Kim H đến quán F88 ở thị trấn Lập Thạch để T hỏi vay tiền rồi đến quán cà phê The House gặp mọi người còn Kim H mượn xe máy của T đi giải quyết việc cá nhân. Lúc này N gọi điện cho anh Dương Mạnh L (là con của bà N) để gọi nước rồi đi ra ngoài hành lang tầng 3 gọi Zalo cho 01 quán cơm ngoài thị trấn Lập Thạch ship cơm đến quán cà phê The House, tiếp đó N đứng ở cầu thang gọi Lăng Đức Chiến là nhân viên của quán nhờ Chiến mua bộ bài tu lơ khơ để chơi bài vui trả tiền nước rồi đi vào phòng. Lúc này, Chiến thấy ở góc quán có 01 bộ bài tu lơ khơ đã cũ nên để vào khay nước đem lên phòng cho N. Sau khi Chiến ra khỏi phòng thì N đóng cửa lại còn T, C, Sỹ, T và O ngồi quây tròn cùng nhau đánh bạc bằng hình thức đánh sâm, còn N, M và M H ngồi xem các đối tượng đánh bạc. Trước khi đánh bạc C trả nợ cho T 1.000.000 đồng vay trước đó còn O không có tiền nên vay của T 1.000.000 đồng để đánh bạc.

Quá trình điều tra xác định các đối tượng thống nhất đánh bạc bằng hình thức đánh sâm, cách chơi và tỷ lệ ăn thua được quy định như sau: Thống nhất mức sát phạt là 10.000 đồng/01 lá, dùng bộ bài tu lơ khơ 52 quân chia cho năm người mỗi

người chơi 10 quân bài, số bài còn lại để dưới chiếu, ai chia bài thì đánh trước không tính đồng chất mà cứ quân bài lớn hơn theo thứ tự là chặn được quân bài đánh trước đến khi ai hết bài trước là thắng, ai còn bài trên tay thì nhân số quân bài với 10.000 đồng được bao nhiêu thì trả tiền cho người thắng. Trường hợp sau khi chia bài, người nào hô Sâm và đánh hết 10 quân bài trên tay xuống chiếu mà những người còn lại không chặn được thì gọi là Sâm và những người còn lại mỗi người trả cho người được Sâm 200.000 đồng. Ai đánh quân 2 mà bị người khác chặn tứ quý thì phải trả cho người chặn tứ quý 150.000 đồng, ai không đánh được quân bài nào gọi là Treo thì phải trả cho người thắng 150.000 đồng. Các đối tượng thống nhất người nào Sâm, bắt được Sâm thì phải nộp 50.000 đồng cho N và người nào bắt được Treo cả bốn người còn lại thì phải nộp 30.000 đồng cho N để N trả tiền nước và tiền ăn còn lại N được hưởng.

Khi bắt đầu đánh bạc, T nhờ N đổi 500.000 đồng tiền lẻ thì N cầm tiền đi ra ngoài quán gặp và đổi tiền của một phụ nữ lạ mặt đi đường rồi đem lên đưa cho T. Thời điểm này, Nguyễn Tuấn M đang ngồi chơi ở quán của Nguyễn Thị Thanh L thì M gọi điện cho N hỏi đang ở đâu thì N nói ở quán cà phê The House và rủ M đến uống nước, M đồng ý rồi rủ Lâm đến quán cà phê The House. Khi Lâm, M vào phòng thì T rủ Lâm góp tiền chung cửa, Lâm đồng ý rồi cầm bài thay T đánh bạc cùng mọi người. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi Chiến đang ngồi trông quán ở tầng 1 thì có 01 nam giới ship cơm đến và gọi N ra lấy cơm đem vào cho mọi người vừa ăn, vừa đánh bạc. Sau khi ăn cơm xong, O hết tiền nên M vào thay O đánh bạc cùng mọi người. Quá trình đánh bạc, N đã thu được của các đối tượng đánh bạc số tiền 130.000 đồng. Trong khi các đối tượng đánh bạc thì có Trần Thị Kim H, Phạm Thị Hà và Hoàng Thị Hồng H1 đến uống nước và xem các đối tượng đánh bạc.

Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì bị tổ công tác công an huyện Lập Thạch phát hiện, bắt quả tang. Thu trên chiếu bạc 52 quân bài tu lơ khơ, thu trên người các đối tượng đánh bạc 28.390.000 đồng, thu của N 130.000 đồng là tiền thu được của các đối tượng đánh bạc và các vật chứng liên quan.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định số tiền tham gia đánh bạc của các bị cáo trong vụ án như sau: Nguyễn Văn T có 5.400.000 đồng, C trả cho T 1.000.000 đồng, T có 6.400.000 đồng đều sử dụng để đánh bạc; C có 3.500.000 đồng, C trả T 1.000.000 đồng còn lại 2.500.000 đồng sử dụng để đánh bạc; T có 5.000.000 đồng, T cho O vay 1.000.000 đồng để đánh bạc còn lại 4.000.000 đồng sử dụng để đánh bạc; O có 1.000.000 đồng vay của T; Sỹ có 360.000 đồng; Lâm có 2.550.000 đồng; M có 12.210.000 đồng, trong đó M sử dụng 11.710.000 đồng để đánh bạc còn 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng là tiền lộc M để trong ốp lưng điện thoại không sử dụng vào việc đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 28.520.000 đồng.

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2021/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Lê Thị N phạm tội "Tổ chức đánh bạc"; các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Xuân C, Đặng Thị T, Khương Văn Sỹ, Chu Thị O, Nguyễn Tuấn M và Nguyễn Thị Thanh L phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Thị N 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/8/2021 đến ngày 17/8/2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn M 01 (Một) năm 07 (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 03 (Ba) năm 02 (Hai) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (Một) năm 05 (Năm) tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 02 (Hai) năm 10 (Mười) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Thị T 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/8/2021 đến ngày 14/10/2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Chu Thị O 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/8/2021 đến ngày 17/8/2021.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Khương Văn Sỹ 01 (Một) năm 01 (Một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/8/2021 đến ngày 15/10/2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Xuân C và Nguyễn Thị Thanh L.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân C 01 (Một) năm 01 (Một) tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 02 (Hai) năm 02 (Hai) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh L 01 (Một) năm 01 (Một) tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 02 (Hai) năm 02 (Hai) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; xử lý vật chứng, quyết định án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/12/2021 các bị cáo Lê Thị N và Chu Thị O có đơn kháng cáo với nội dung bị cáo N xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, bị cáo O xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo O giữ nguyên nội dung kháng cáo, bị cáo N đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Chu Thị O, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị N. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2021/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc. Giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo Chu Thị O; sửa biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo Lê Thị N cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách gấp đôi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Lê Thị N và Chu Thị O làm trong thời hạn luật định được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì, do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Lê Thị N và Chu Thị O đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau; phù hợp với vật chứng vụ án đã thu giữ được cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ căn cứ để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 11 giờ đến 14 giờ ngày 11/8/2021, tại phòng tầng 3 quán cà phê The House ở tổ dân phố Phú Chiên, thị trấn Lập Thạch, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, Lê Thị N đã có hành vi tổ chức để các con bạc, trong đó có Chu Thị O cùng tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh sâm thì bị tổ công tác Công an huyện Lập Thạch phát hiện, bắt quả tang. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 28.520.000 đồng, N đã thu lợi từ việc tổ chức đánh bạc là 130.000 đồng.

[4] Với nội dung vụ án nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Thị N về tội "Tổ chức đánh bạc" theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự và bị cáo Chu Thị O về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội không oan sai.

[5] Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[5.1] Đối với kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Lê Thị N thấy rằng: Với mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo Lê Thị N là tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện và các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng tại cấp sơ thẩm. Hành vi phạm tội của bị cáo chỉ mang tính chất bột phát nhất thời, hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện nay rất éo le, bị cáo đã ly hôn, hiện là lao động chính trong gia đình nuôi bố mẹ già yếu và ba con nhỏ. Thấy rằng, việc cho bị cáo được hưởng án treo không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm, đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự. Vì vậy, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao cho chính quyền địa phương nơi thường trú giám sát, giáo dục như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là đủ tác dụng để răn đe, phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội tự cải tạo, sửa chữa sai lầm. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Lê Thị N.

[5.2] Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Chu Thị O thấy rằng: Bị cáo O thực hiện hành vi tội phạm với vai trò đồng phạm tích cực, ngoài lần đánh bạc bị kết án này, bị cáo đã bị xử phạt 09 tháng tù về tội "Đánh bạc", ngày 07/02/2018 bị cáo còn bị Công an huyện Lập Thạch xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc". Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt mức án đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ và vai trò phạm tội bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo O không có thêm tình tiết giảm nhẹ mới. Thấy rằng, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về việc không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo O là có căn cứ. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo Chu Thị O không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật; yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Thị N được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Chu Thị O về giảm nhẹ hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Chu Thị O phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Chu Thị O 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/8/2021 đến ngày 17/8/2021.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị N; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2021/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc về biện pháp chấp hành hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Lê Thị N phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 3 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Thị N 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Lê Thị N cho Ủy ban nhân dân xã Tân Lập, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Bị cáo Lê Thị N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo Chu Thị O phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- TAND huyện Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS huyện Lập Thạch;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND xã Tân Lập, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phòng Hồ sơ – CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Các bị cáo;
- Lưu: HS, Văn phòng, Toà HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Danh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Vĩnh Thành Nguyễn Thị Thu Hà

Nguyễn Thanh Danh

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- TAND huyện Bình Xuyên;
- Công an huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phòng Hồ sơ – CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Các bị cáo;
- Lưu: HS, Văn phòng, Toà HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Danh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoàng ThanhTrần Văn Thái

Nguyễn Thanh Danh

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- TAND thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Chi cục THADS thành phố Vĩnh Yên;
- Phòng Hồ sơ – CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Các bị cáo;
- Lưu: HS, Văn phòng, Toà HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Danh